

DI CHÚC CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH – SỰ KẾT TINH CỦA CHỦ NGHĨA NHÂN VĂN CÁCH MẠNG

*TS. HOÀNG VĂN LỄ**
*TS. NGUYỄN THỊ MỘNG TUYỀN**

1. Về Chủ nghĩa nhân văn cách mạng

Nguyễn Ái Quốc tự khai mình xuất thân là "nhà Nho" với ý nghĩa cao thượng của tầng lớp ưu tú của xã hội Việt Nam vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Do đó tu thân theo nền văn hóa "Luân thường" là căn bản, là đức tin của kẻ sĩ, thời nay nên nối tiếp, kế thừa và phát huy tinh túy giá trị tu dưỡng của "nhà Nho", mà hình mẫu là Bác Hồ được cả thế giới ngưỡng mộ. Cội nguồn Phương đông trong tư tưởng của Người như: “thân dân” tức gần dân nay gọi là vì dân; “nhân ái” tức thương dân nay hàm ý phục vụ dân; “quân tử” tức người chính trực (ngay thẳng), trung với vua –hiếu với cha mẹ, tôn trọng dòng tộc... Đó có thể được coi là chủ nghĩa nhân văn truyền thống của Đạo Khổng, của Việt Nam cổ truyền.

“Chủ nghĩa nhân văn” là thuật ngữ bắt nguồn ở châu Âu thời Phục hưng, là trào lưu tư tưởng và văn hoá, là một phong trào chống Thiên chúa giáo nhằm đề cao con người, giải phóng cá nhân khỏi sự đè nén tinh thần của chế độ phong kiến, chống chủ nghĩa thần quyền, kinh viện của giáo hội, hướng con người vào xây dựng cuộc sống thực tại. Với khẩu hiệu Tự do, Bình đẳng, Bác ái, giai cấp tư sản đã phát cao ngọn cờ nhân văn hay nhân đạo để thu hút sức mạnh của đông đảo quần chúng chống lại giới chủ nô, chế độ phong kiến về phụ thuộc giáo hội; hình thành một quan niệm mới về chủ nghĩa nhân văn gắn với việc giải thoát con người khỏi chế độ nô lệ, khỏi sự bóc lột tàn bạo của bọn chủ nô và quan lại phong kiến câu kết với giáo hội.

Nguyễn Tất Thành từ chủ nghĩa yêu nước, là nhà Nho trẻ tuổi nhiều tâm huyết với nước, với dân; tự xác định cho mình trách nhiệm tham gia cứu nước, năm 1911 quyết chí sang Pháp để thấu hiểu tư tưởng “tự do, bình đẳng, bác ái”, vì sao lại có sự cai trị nô dịch người dân thuộc địa dã man như người Pháp thực dân trái ngược với lý tưởng và đạo lý nói trên. Sau thời gian bôn ba, ở Pháp và nhiều nước trên thế giới, Nguyễn Ái Quốc thấy rõ mâu thuẫn xã hội: giàu-nghèo, bất

* Viện trưởng Viện Lịch sử Dòng họ (TP.HCM)

* GVCH-Trường Đại học Mở Tp. HCM

công và áp bức, kỳ thị chủng tộc, coi thường phụ nữ...; tư tưởng “tự do, bình đẳng, bác ái” không hiện thực trong chế độ Tư bản chủ nghĩa.

Trong hoạt động chính trị, tham gia Đảng Xã hội của Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã đến với Chủ nghĩa Mác - Lênin, thấu hiểu Chủ nghĩa nhân văn Mác-xít, Lênin-nít; trở thành tư tưởng chủ đạo cho toàn bộ công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước của mình. Sứ mệnh tìm kiếm con đường cứu nước và phương pháp đấu tranh cách mạng đã cơ bản định hình vào cuối năm 1920 khi Người tham gia lập Đảng Cộng sản Pháp tại Đại hội Tua như chúng ta đã biết.

Từ những năm 1920 cho đến cuối đời năm 1969, tư tưởng và hành động của Người không ngừng thấu hiểu và phát triển Chủ nghĩa Mác- Lênin vận dụng trong thực tiễn Cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Đảng Cộng sản lãnh đạo nhân dân ta thành công trong công cuộc đánh đổ chế độ thực dân, giải phóng dân tộc và từng bước tiến lên Chủ nghĩa xã hội như các Cương lĩnh của Đảng hơn 80 năm qua. Chủ nghĩa nhân văn mới, cách mạng ra đời như cách định danh của Giáo sư Trần Văn Giàu trong tác phẩm *Vĩ đại một con người*. Ngày nay, nhiều nhà lý luận Việt Nam gọi là Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh, sợi chỉ đỏ xuyên suốt Tư tưởng Hồ Chí Minh, nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Như vậy, từ chủ nghĩa nhân văn Mác-xít đến Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh bắt đầu từ việc Hồ Chí Minh đã học tập Chủ nghĩa Mác-Lênin và vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh nước ta. Thành Duy viết: *"Về nguyên tắc Hồ Chí Minh hoàn toàn thống nhất với Chủ nghĩa Mác-Lênin về việc xây dựng một xã hội mới xã hội chủ nghĩa, thật sự nhân bản, mang lại tự do, hạnh phúc cho con người, nhưng về phương pháp cách mạng để đi đến mục tiêu đó, Hồ Chí Minh khác với các nhà kinh điển, do điều kiện khách quan và chủ quan của cách mạng Việt Nam"* (Về Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh, 2008, Nxb. Chính trị quốc gia, trang 138). Nhận xét của Trần văn Giàu: *"...không phải Người (tức HCM), đi từ Mác đến Lênin mà từ Lênin về với Mác, vào hã một **dạng chủ nghĩa nhân văn mới, cách mạng**, trong đó khẩu hiệu lớn là: bãi bỏ tình trạng xã hội người bóc lột người thì tình trạng thái xã hội áp bức dân tộc sẽ không còn nữa..."* (Vĩ đại một con người, Nxb. Chính trị quốc gia, 2008).

2. Di chúc: sự kết tinh của Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong di chúc rằng: *"Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: ... xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới."* Đó là

lý tưởng giải phóng xã hội, mục tiêu phấn đấu và phục vụ suốt đời; là lý tưởng Hồ Chí Minh, hiện thực hóa lý tưởng cộng sản chủ nghĩa ở Việt Nam hơn 80 năm qua.

Giá trị của Di chúc trước hết là về phương diện *tư liệu lịch sử*. Đây là một trong những văn kiện quan trọng cuối cùng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho dân tộc trước lúc đi xa. Giá trị của Di chúc kết tinh những *tư tưởng lớn* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những quan điểm cơ bản của Người về xây dựng và chỉnh đốn Đảng để “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”, về “công việc đối với con người”, về giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, về xây dựng chế độ xã hội mới - chế độ xã hội chủ nghĩa, về xây dựng khối đoàn kết quốc tế và góp phần vào sự nghiệp cách mạng thế giới... Giá trị của Di chúc còn đặc biệt là chỗ chứa đựng những *tình cảm lớn* của Người đối với toàn Đảng, toàn dân ta, với đồng chí và bầu bạn khắp năm châu.

Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh với niềm tin vào năng lực tự giải phóng của con người thể hiện rõ trong Di chúc: toàn bộ sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng chế độ xã hội, toàn bộ sự nghiệp làm cho con người và xã hội phát triển toàn diện chỉ có thể do chính nhân dân thực hiện. Toàn bộ niềm tin của Hồ Chí Minh đối với nhân dân thể hiện một cách thật sâu sắc trong luận điểm: “Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu không lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”. “Động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”, đó là kết tinh chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh, triết lý sống Hồ Chí Minh, học thuyết cách mạng Hồ Chí Minh.

Sự nghiệp cách mạng mà những người cộng sản tiến hành, nói một cách giản dị theo cách của Hồ Chí Minh, là sự nghiệp vì hạnh phúc của con người, là thay thế cái xã hội đầy thù hận bằng một xã hội mà trong đó con người “sống với nhau có tình có nghĩa”, một xã hội chan chứa tình yêu thương. Hồ Chí Minh đã từng nói: “Người kiên quyết cách mạng nhất lại là người đa tình, chí hiếu nhất”¹. Di chúc là một trong những tác phẩm đã thể hiện một cách cô đọng chủ nghĩa nhân văn ấy. Di chúc, nội dung cốt lõi là Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh trong hành động cách mạng, có giá trị bền vững, tiếp tục thúc giục, soi sáng con đường cách mạng Việt Nam. Chủ nghĩa nhân văn ấy có giá trị nhân loại hết sức hấp dẫn mà nhiều nhà tư tưởng và chính khách đã đánh giá.

Chúng tôi trích dẫn hai đoạn tiêu biểu về tính nhân đạo và chủ nghĩa nhân văn cách mạng nổi bật trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh như sau:

- Một là “*Đầu tiên là công việc đối với con người*”.

¹ HỒ CHÍ MINH: *Toàn tập*, tập 7. Nxb. CTQG, H., 2002, tr. 60.

Đối với những người đã dùng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực cánh sinh”.

Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta.

Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét.

Những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ.

Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v.. thì Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện.

Trong bao năm kháng chiến chống Pháp, tiếp đến chống đế quốc Mỹ, đồng bào ta, nhất là đồng bào nông dân đã luôn luôn hết sức trung thành với Đảng và Chính phủ ta, ra sức góp của góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ. Nay ta đã hoàn toàn thắng lợi, tôi có ý đề nghị miễn thuế nông nghiệp 1 năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất.”

- Hai là “Về việc riêng - Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức đám đình, lãng phí ngày giờ và tiền bạc của nhân dân.

Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chữ là “hỏa táng”. Tôi mong rằng cách “hỏa táng” dần dần sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt

về mặt vệ sinh, lại không tốn đất. Bao giờ ta có nhiều điện, thì “điện táng” càng tốt hơn.

Tro xương thì tìm một quả đồi mà chôn. Gần Tam Đảo và Ba Vì như hình có nhiều đồi tốt. Trên mộ, nên xây 1 cái nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi.

Nên có kế hoạch trồng cây trên đồi. Ai đến thăm thì trồng một cây làm kỷ niệm. Trồng cây nào phải tốt câu ấy. Lâu ngày, cây nhiều thành rừng, sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho nông nghiệp.

Nếu tôi qua đời trước ngày nước ta được thống nhất, thì nên gửi một ít tro xương cho đồng bào miền Nam.”

Khi nào trình độ khoa học của chúng ta còn giữ được gần như nguyên vẹn kim thân của Bác, chúng ta chưa thực hiện ý nguyện “về việc riêng” nói trên của Bác. Ngày nay, không chỉ cán bộ chiến sĩ thời chinh chiến mà nhân dân trong mọi miền đất nước, kể cả lớp hậu sinh sau ngày Bác qua đời; và bạn bè quốc tế... viếng Bác mỗi ngày; vì sự ngưỡng mộ, trân trọng, đời đời nhớ ơn Bác. Đây là một thực tế minh chứng Tư tưởng nhân văn và hành trạng của Người sống mãi trong sự nghiệp của Chúng ta.

Kết luận:

1- Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh ngày nay là chủ nghĩa nhân văn mới, cách mạng, mà tiêu biểu nhất là tính chất nhân văn trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Chủ nghĩa nhân văn trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội là chủ nghĩa nhân văn có tính tự giác cao, có tính hệ thống. Về mặt thực tiễn, chủ nghĩa nhân văn này có cơ sở kinh tế xã hội mới, những nội dung và hình thức mới, những tính chất và trình độ mới.

2- Về tính quy luật của chủ nghĩa nhân văn mới theo Tư tưởng Hồ Chí Minh: Đó là "sống, chiến đấu, lao động và học tập" noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh. Song, điều quan trọng hơn cả là ở hành động thực hiện cho được cái triết lý sống động ấy nhằm xây dựng một nền văn minh mới, cũng có thể gọi là văn minh xã hội chủ nghĩa nối tiếp và thay thế nền văn minh tư bản chủ nghĩa đã tỏ ra không còn phù hợp với thời đại mới. Di chúc của Bác là di chúc chính trị như một cương lĩnh căn bản trong tiến trình phát triển đất nước theo định hướng XHCN

3- Việc tiếp tục nghiên cứu, giáo dục và thực hiện Di chúc của Bác được thể hiện trong Cương lĩnh, các nghị quyết của Đảng. Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng ta tiếp tục phát động: học tập và làm theo tư tưởng, phong cách và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đang diễn ra, trong đó Di chúc một “tư liệu

lịch sử” vô giá là một căn cứ tổng kết qua từng chặng đường phát triển của cách mạng nước ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1- Trần Văn Giàu (2008), *Vĩ đại một con người*, NXB. Chính trị quốc gia.
- 2- Nhân văn học, http://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A2n_v%C4%83n
- 3- Thành Duy (2008), *Về chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia.
- 4- Hồ Bá Thâm, *Chủ nghĩa nhân văn Việt Nam - Hồ Chí Minh, một tầm nhìn triết học*, <http://huc.edu.vn/vi/spct/id161/NHUNG-VAN-DE-CO-BAN-VA-SU-BIEU-HIEN-CUA--CHU-NGHIA-NHAN-VAN-TRONG-THOI-DAI-PHUC-HUNG-O-CHAU-AU--THE-KY-XIV---XVI-O-CHAU-AU/>
- 5- Nguyễn Thị Mộng Tuyền (2014), Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường (Đại học Mở TP.HCM) “*Từ nguồn gốc văn hóa phương Đông đến chủ nghĩa nhân văn trong tư tưởng Hồ Chí Minh*”.